

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **140/2024/HS-ST**

Ngày: 23-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Liên;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Quang Hoạch;

Ông Đinh Xuân Dậu;

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hữu Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 114/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Không), sinh năm 1992, tại Đồng Tháp. Nơi thường trú: Ấp Tân H, xã B, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1969 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1967 (đã chết); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất, bị cáo có vợ là bà Lê Thị Thu T1, sinh năm 1993, có 03 con lớn nhất sinh năm 2012 nhỏ nhất sinh năm 2018. Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 26/7/2019, bị Công an xã B, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt số tiền 750.000 đồng (theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17/QĐ-VPHC). Hiện nay, bị cáo H chưa nộp số tiền kể trên.

Nhân thân: Ngày 18/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại bản án số 194/2019/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/6/2021 tại Trại giam Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 16/11/2023. Hiện nay, bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam B5 - Công an tỉnh Đồng Nai - Có mặt tại phiên tòa.

2. Huỳnh Hiếu T2 (tên gọi khác: không), Sinh năm: 1990 tại Đồng Tháp. Nơi thường trú: Ấp An H, xã Mỹ An H, huyện Lấp V, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Thành C, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1967; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai, bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 16/11/2023. Hiện nay, bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam B5 - Công an tỉnh Đồng Nai - Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Công B (tên gọi khác: Không), sinh năm 1988, tại Đồng Nai. Nơi thường trú: ấp Tân Th, xã S, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1952 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1952; Gia đình có 11 chị em, bị cáo là con thứ chín, bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 16/11/2023. Hiện nay, bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam B5 - Công an tỉnh Đồng Nai - Có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng:

+ Anh Hoàng Văn H - Vắng mặt.

+ Anh Trần Văn Q - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung vụ án:

Vào lúc 20 giờ 20 phút ngày 16/11/2023, Công an xã S phối hợp với Đội Cảnh sát Giao thông trật tự - Công an huyện Trảng Bom tuần tra trên đường ĐT767, khi đến Km 01⁺⁵⁰⁰ thuộc thôn Tây L, ấp An Ch, xã S, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai thì phát hiện Nguyễn Công B điều khiển xe mô tô biển số 60H3 - xxxx chở Huỳnh Hiếu T2 ngồi sau. Do có biểu hiện nghi vấn nên dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trên tay phải của T2 đang cầm 02 (hai) bịch nylon (dạng bịch Zip kích thước 4cm x 3cm và 2.5cm x 2.5cm) bên trong mỗi bịch chứa chất màu trắng nghi ma túy. Qua làm việc, B và T2 khai nhận 02 (hai) bịch nylon chứa chất màu trắng mà Công an phát hiện bắt quả tang là ma túy đá do T2 và B mới mua của H ở đường An Ch 5, ấp An Ch, xã S với giá 1.800.000 đồng để sử dụng. Công an xã S đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ vật chứng, lập hồ sơ ban đầu và bàn giao Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 16/11/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Huỳnh Hiếu T2 sử dụng mạng xã hội zalo nhắn tin cho Nguyễn Văn H mua 200.000 đồng ma túy đá để sử dụng nhưng H không trả lời nên T2 gọi điện thoại hỏi thì H nói lát sau sẽ trả lời. Khoảng 19 giờ 30 phút

cùng ngày, T2 gọi điện nói chuyện với B thì B nhờ T2 mua 25 số ma túy đá của H với giá 1.800.000 đồng nên T2 gọi điện cho H hỏi mua ma túy thì H đồng ý bán 25 số ma túy đá với giá 1.800.000 đồng và hẹn đến nhà H để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó, T2 điện thoại nói cho B biết H đồng ý bán 25 số ma túy cho B với giá 1.800.000 đồng nên B điều khiển xe mô tô biển số 60H3 - xxxx đến phòng trọ của T2 ở ấp An Ch, xã S, huyện Trảng Bom đón và chở T2 đến nhà H ở đường An Ch 5, ấp An Ch, xã S để mua ma túy. Khi đến nhà H thì B ngồi trên xe và đưa số tiền 1.800.000 đồng cho T2 để gặp H mua ma túy. Sau đó, T2 cầm ma túy bỏ trong túi bên phải của áo khoác đang mặc rồi đi ra ngồi lên xe mô tô, B điều khiển xe chở T2 đi về phòng trọ của T2. Khoảng 20 giờ 20 phút, khi B chở T2 lưu thông trên đường ĐT767 đến km 01⁺⁵⁰⁰ (gần BQL KCN Sông Mỹ) thuộc thôn Tây L, ấp An Ch, xã S thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn H tại căn nhà không số đường An Ch 5, ấp An Ch, xã S phát hiện H đang ở nhà cùng Hoàng Văn H. Quá trình điều tra xác định: Sau khi được T2 đặt mua ma túy cho B, khoảng 19 giờ ngày 16/11/2023 H điều khiển xe mô tô biển số 60F2-xxx.xx đến khu vực công ty Việt Giai thuộc ấp Sông Mỹ, xã S gặp và mua của M (không rõ nhân thân) 01 gói ma túy (khoảng 30 số) với giá 2.500.000 đồng mang về phòng trọ ở đường An Ch 5, ấp An Ch, xã S. Lúc này, H đang ở phòng trọ của H chơi. Tại đây, H lấy một ít ma túy cho vào nỏ thủy tinh của bộ dụng cụ sử dụng ma túy và cho một ít ma túy vào bịch nylon cất giấu để sử dụng và bán lại kiếm lời. Số ma túy còn lại, H chia vào 02 bịch để bán cho T2. Khi H phân chia ma túy thì H ngồi chơi điện thoại nên không biết. Trong lúc chờ T2 đến mua ma túy thì H lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra sử dụng. H thấy H sử dụng nên đến sử dụng ma túy cùng với H, H cho H sử dụng cùng mà không yêu cầu góp tiền hay góp vật chất gì khác. Khi H và H đang sử dụng ma túy thì nghe tiếng gõ cửa, H mang 02 bịch ma túy ra bán cho T2 lấy 1.800.000 đồng rồi vào tiếp tục sử dụng ma túy với H. Đến khoảng 21 giờ 40 cùng ngày, khi thấy lực lượng Công an đến thì H cầm gói ma túy đá, bộ dụng cụ sử dụng ma túy và một số dụng cụ liên quan đến ma túy vứt vào bồn cầu xả nước nhằm phi tang nhưng gói ma túy bị rơi xuống nền nhà vệ sinh nên bị Công an phát hiện thu giữ, mục đích H tàng trữ gói ma túy để sử dụng và bán lại kiếm lời. Trước đó, khoảng 12 giờ ngày 14/11/2023 H đã bán cho T2 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, T2 mang về sử dụng một mình hết.

2. Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) bịch nylon (dạng bịch Zip có kích thước 4cm x 3cm) bên trong có chứa chất màu trắng được niêm phong vào phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Công B, Huỳnh Hiếu T2 và hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom (Ký hiệu M1).

- 01 (một) bịch nylon (dạng bịch Zip có kích thước 2.5cm x 2.5cm) bên trong có chứa chất màu trắng được niêm phong vào phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Công B, Huỳnh Hiếu T2 và hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom (Ký hiệu M2).

- 01 (một) gói nilon hàn kín kích thước 3cm x 0,5cm, bên trong chứa chất màu trắng; 01 (một) nỏ thủy tinh trên thành ống bám dính chất màu trắng; 02 (hai) bịch zip nilon mỗi bịch kích thước 7cm x 4cm bên trong dính chất màu trắng. Tất cả được niêm phong vào phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Văn H và hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom (Ký hiệu M3).

- 01 điện thoại hiệu OPPO, màu xanh gắn số sim 037713xxxx (đã qua sử dụng);

- 01 điện thoại hiệu Samsung, màu đen, gắn số sim 093796xxxx (đã qua sử dụng).

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha màu xanh dương, biển số 60H3 - xxxx (đã qua sử dụng).

- 01 (một) điện thoại hiệu OPPO màu bạc, gắn sim số 033460xxxx và sim 0899757855 (đã qua sử dụng).

- 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 6S màu bạc, gắn sim số 036391xxxx (đã qua sử dụng).

- 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 6Plus màu vàng nhạt, gắn sim số 0886700xxxx (đã qua sử dụng).

- 01 (một) xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen, biển số 60F2-xxx.xx (đã qua sử dụng).

- 01 thẻ nhớ màu đen trắng có dung lượng in trên thẻ nhớ là 64GM. Số tiền 2300.0000 đồng.

- Số tiền 2.300.000 (hai triệu, ba trăm nghìn) đồng.

3. Kết luận giám định:

Ngày 17/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ban hành Quyết định số 572/QĐ-KTMT trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai giám định chất ma túy. Tại Kết luận giám định số 2583/KL-KTHS ngày 23/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận:

- Mẫu chất màu trắng (Ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: **2,2108gam** (hai phẩy hai một không tám gam), loại Methamphetamine.

- Mẫu chất màu trắng (Ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: **0,2205gam** (không phẩy hai hai không năm gam), loại Methamphetamine.

- Mẫu chất màu trắng (Ký hiệu M31) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: **0,1110gam** (không phẩy một một một không gam), loại Methamphetamine.

- Mẫu chất màu trắng (Ký hiệu M32) bám dính trong 01 (một) nỏ thủy tinh và 02 (hai) gói nylon được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu dạng vệt, không xác định được khối lượng.

Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom đã tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Công B, Huỳnh Hiếu T2, Nguyễn Văn H. Quá trình làm việc Nguyễn Công B, Huỳnh Hiếu T2, Nguyễn Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

4. Truy tố:

Tại bản Cáo trạng số: 118/CT-VKS-TB ngày 09 tháng 4 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Truy tố các bị cáo Huỳnh Hiếu T2 và Nguyễn Công B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 và khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 07 (bảy) năm tù đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Huỳnh Hiếu T2 từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Công B từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý vật chứng theo quy định; Buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu và các bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của các cơ quan tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[1.2] Về sự vắng mặt của người làm chứng: Đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt, tuy nhiên những người làm chứng đã có lời khai trong quá trình điều tra và không ảnh hưởng đến việc xét xử nên căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về tội danh, tình tiết định khung hình phạt: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp vật chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả giám định, lời khai của người làm chứng và phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Qua đó, đã có đủ căn cứ để kết luận, vào ngày 16/11/2023 Nguyễn Văn H có hành vi bán **2,4313gam** (hai phẩy bốn ba một ba gam) ma túy loại: Methamphetamine cho Huỳnh Hiếu T2 và Nguyễn Công B tại căn nhà không số ở đường An Ch 5, ấp An Ch, xã S, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Trước đó vào khoảng 12 giờ ngày 14/11/2023, Nguyễn Văn H đã bán cho Huỳnh Hiếu T2 01 (một) gói ma túy đá với giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng. Ngoài ra, Nguyễn Văn H còn có hành vi tàng trữ trái phép **0,1110gam** (không phẩy một một không gam) ma túy loại: Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cá nhân và bán lại kiếm lời. Đồng thời cùng ngày 16/11/2023, Nguyễn Văn H còn có hành vi cung cấp ma túy, công cụ sử dụng và nơi ở để Hoàng Văn H sử dụng trái phép chất ma túy.

[2.1] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo H cho các bị cáo T2 và B được thực hiện nhiều lần vào các ngày 14/11/2023 và ngày 16/11/2023. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt là “*Phạm tội 02 lần trở lên*”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2017). Bên cạnh đó, bị cáo Nguyễn Văn H còn có hành vi cung cấp ma túy, công cụ sử dụng và nơi ở để Hoàng Văn H sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cáo Nguyễn Văn H còn phạm thêm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2017) như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Các bị cáo Huỳnh Hiếu T2 và Nguyễn Công B đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng **2,4313gam** (hai phẩy bốn ba một ba gam) ma túy loại: Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho cá nhân. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận hành vi của các bị cáo T2 và B đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ

luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2017) như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, chính trị tại địa phương và trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức biết rõ tác hại của ma túy và việc tàng trữ, mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần có mức hình phạt thật nghiêm nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo H là người có nhân thân xấu, không có tiền án, có 01 tiền sự, các bị cáo B và T2 không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

[4.1] Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong sau giám định ký hiệu số: 2583/KL-KTHS ngày 23/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai;

[4.2] Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại hiệu OPPO màu xanh kèm theo sim có số seri 8984 0480 0092 3150 788; 01 (một) điện thoại hiệu Samsung màu đen, kèm theo sim có gắn số seri 8401 1810 5090 9071 WD; 01 (một) điện thoại hiệu OPPO màu bạc, kèm theo 02 sim có gắn số seri 8401 2207 5073 2580 IDE và 8984 0480 0092 3659 898 do các bị cáo đã sử dụng vào mục đích liên lạc để mua bán trái phép chất ma túy.

[4.3] Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng tại biên lai thi tiền số 0003530 ngày 10/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai do bị cáo H đã thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

[4.4] Trả lại cho bị cáo H: 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 6S màu bạc, gắn sim số 036391xxxx và số tiền 300.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội theo đúng quy định của pháp luật.

[4.5] Trả lại cho Hoàng Văn H: 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 6Plus màu vàng nhạt, gắn sim số 0886700xxxx do không liên quan đến hành vi phạm tội theo đúng quy định của pháp luật.

[4.6] Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen, biển số 60F2-xxx.xx, xe có số máy 5C64-320926, số khung RLCS5C640AY320923, kết quả tra cứu dữ liệu đăng ký xe xác định biển số xe 60F2-xxx.xx do anh Huỳnh Quốc Q, địa chỉ B20, khu phố 1, phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đứng tên trên chứng nhận đăng ký xe. Do chưa làm việc được với anh Q để xác định rõ nguồn gốc xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen, biển số 60F2-xxx.xx nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tách ra tiếp tục điều tra xử lý theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4.7] Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha màu xanh dương, biển số 60H3 - xxxx (đã qua sử dụng), kết quả tra cứu xác định biển số xe 60H3 – xxxx là của xe mô tô hiệu KHASHIORKOR loại C100 màu xanh do anh Trần Văn T4, địa chỉ: Tổ x, Khu phố x, TT. B, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đứng tên trên chứng nhận đăng ký xe, qua kiểm tra dữ liệu dân cư và kiểm tra thực tế tại địa phương không tìm thấy thông tin của anh T4. Do chưa làm việc được với anh T4 để xác định rõ nguồn gốc xe 60H3 – xxxx nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tách ra tiếp tục điều tra xử lý theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4.8] Lưu kèm hồ sơ vụ án: 01 thẻ nhớ màu đen trắng có dung lượng in trên thẻ nhớ là 64Gb.

[5] Đối với đối tượng tên M (không xác định được nhân thân, lai lịch) đã bán ma túy cho H, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tiếp tục điều tra, có cơ sở xử lý sau.

[6] Đối với hành vi của Hoàng Văn H được Nguyễn Văn H cho sử dụng trái phép chất ma túy mà không phải góp tiền hay trả công gì và không biết việc H mua bán trái phép chất ma túy nên không đồng phạm với H và không có dấu hiệu của tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 251 và Điều 255 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, Hoàng Văn H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 14/3/2024 Công an huyện Trảng Bom đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 63/QĐ-XPHC đối với Hoàng Văn H với số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng theo đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với các nhận định nêu trên nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và **02 (hai) năm tù** về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 11 năm 2023.

2. Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, **bổ sung năm 2017**) tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H như sau: Buộc bị cáo **Nguyễn Văn H phải chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù được tính từ ngày 16/11/2023.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Hiếu T2 và Nguyễn Công B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Xử phạt bị cáo **Huỳnh Hiếu T2 02 (hai) tù**; thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 11 năm 2023.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Công B 02 (hai) tù**; thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 11 năm 2023.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong sau giám định ký hiệu số: 2583/KL-KTHS ngày 23/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại hiệu OPPO màu xanh kèm theo sim có số seri 8984 0480 0092 3150 788; 01 (một) điện thoại hiệu Samsung màu đen, kèm theo sim có gắn số seri 8401 1810 5090 9071 WD; 01 (một) điện thoại hiệu OPPO màu bạc, kèm theo 02 sim có gắn 02 số seri 8401 2207 5073 2580 IDE, 8984 0480 0092 3659 898 và số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng tại biên lai thi tiền số 0003530 ngày 10/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số NK2024-137 ngày 11/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai).

- Tiếp tục lưu kèm hồ sơ vụ án: 01 thẻ nhớ màu đen trắng có dung lượng in trên thẻ nhớ là 64Gb chuyển theo hồ sơ vụ án (theo biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 16/11/2023).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn H, Huỳnh Hiếu T2 và Nguyễn Công B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Bùi Thị Liên